

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 18-06-2019.

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 06 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 05 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/05/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc Hương**; sinh năm: 1983; địa chỉ: 297, tổ 4, ấp 3, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. “Vắng mặt”

- Bị đơn: Anh **Vũ Công Bốn**; sinh năm: 1976; địa chỉ: D63, ấp 3, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Trong đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn-chị Nguyễn Thị Ngọc Hương trình bày:

Anh chị chung sống với vào năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân hiệp, huyện Long Thành. Trong quá trình chung sống thì thời gian đầu có hạnh phúc nhưng gần đây thì phát sinh mâu thuẫn do anh bốn thường xuyên rượu chè, cờ bạc, chửi rủa, đập phá đồ đạc và bỏ bê gia đình. Thậm chí, khi anh Bốn quậy phá thì chị có báo Công an xã xuống giải quyết nhưng anh Bốn vẫn không thay đổi. Hiện nay, anh chị vẫn sống chung

nhà nhưng không quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bốn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Vũ Ngọc Hoài Thương, sinh ngày 15/10/2004 và Vũ Công Tiến, sinh năm 08/11/2006.

Sau khi ly hôn, chị Hương yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh Bốn cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các thủ tục tố tụng nhưng anh Vũ Công Bốn không hợp tác, không đến Tòa án giải quyết nên không có lời khai.*

** Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:*

Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng trình tự theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn-chị Nguyễn Thị Ngọc Hương thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn-anh Vũ Công Bốn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn-chị Nguyễn Thị Ngọc Hương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn- chị Nguyễn Thị Ngọc Hương và bị đơn-anh Vũ Công Bốn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập nhưng chị Hương có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Hương. Riêng anh Bốn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn-anh Bốn.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Hương và anh Vũ Công Bốn tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (giấy chứng nhận kết hôn số 37 quyền số 01/2004 ngày 27 tháng 04 năm 2004) nên quan hệ hôn nhân của chị Hương và anh Bốn là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào chứng cứ thu thập được thể hiện tại hồ sơ thì chị Hương và anh Bốn trong quá trình chung sống có mâu thuẫn xảy ra. Nguyên nhân chính là anh Bốn thường xuyên nhậu nhẹt, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình. Thậm chí, anh Bốn còn quậy phá, đập phá đồ đạc trong gia đình. Hiện nay, anh chị vẫn sống chung nhà nhưng không quan tâm đến nhau. Như vậy, giữa chị Hương và anh Bốn đã có hành vi vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hương, xử cho chị Hương được ly hôn với anh Bốn là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Vũ Ngọc Hoài Thương, sinh ngày 15/10/2004 và Vũ Công Tiến, sinh năm 08/11/2006.

Hiện nay, cháu Thương và Tiến đang được chị Hương nuôi dưỡng tốt và chị Hương cũng có điều kiện đảm bảo cho việc nuôi con. Vì vậy, cần giao cháu Thương và Tiến cho chị Hương tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp với nguyện vọng của các cháu và phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chị Hương không yêu cầu anh Bốn cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Đang sự khai không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: Đang sự khai không có nên không xem xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu ly hôn của chị Hương được chấp nhận nên chị Hương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của nguyên đơn-chị Nguyễn Thị Ngọc Hương đối với bị đơn- anh Vũ Công Bốn.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ngọc Hương được ly hôn với anh Vũ Công Bốn.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Ngọc Hoài Thương, sinh ngày 15/10/2004 và Vũ Công Tiến, sinh năm 08/11/2006 cho chị Nguyễn Thị Ngọc

Hương trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Vũ Công Bốn không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Hương phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001203 ngày 27/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. (chị Hương đã nộp đủ án phí)

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc Nam